

Số:/2022/QĐST-HNGĐ

Phong Thổ, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2021/TLST - HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Giàng Thị L - Sinh năm: 1997.

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã SSH, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Nơi công tác: Bản C, xã SSH, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lù A S; sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã SSH, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Nơi công tác: Bản C, xã SSH, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Giàng Thị L và bị đơn anh Lù A S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Giàng Thị L và bị đơn anh Lù A S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung và 01 con riêng, cháu lớn tên là Lù Văn Tr sinh ngày 17/4/2015 là con riêng của chị Giàng Thị L và cháu nhỏ tên là Lù Thị L sinh ngày 13/4/2018 là con chung của anh S và chị L.

Nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận với nhau sau khi ly hôn chị Giàng Thị L có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lù Văn Tr cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Còn Lù A S có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lù Thị L đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Các bên phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom con chung, riêng mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, riêng: Ghi nhận nguyên đơn và bị đơn đều không yêu cầu về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không có nợ chung.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Giàng Thị L và bị đơn anh Lù A S thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã Sin Suối Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Ngọc Bính